

*Sơn động, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

Số: 15/2018/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1979.

- Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

\* Bị đơn: Vợ chồng bà Vũ Thị T1, sinh năm 1959; ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1958.

- Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Vợ chồng bà Vũ Thị T1, ông Nguyễn Văn N phải trả chị Lương Thị T số tiền đã vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn), thời gian thanh toán nợ cụ thể như sau:

Ngày 20/7/2018 (dương lịch) vợ chồng bà T1, ông N phải trả chị T số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn). Sau khi thanh toán xong số tiền nợ, chị T phải trả vợ chồng bà T1, ông N 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng

tên ông Giáp Văn L chủ hộ có số sổ: 014724 do UBND huyện Sơn Động cấp ngày 25/10/2002.

Vợ chồng bà T1, ông N không phải chịu lãi xuất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vợ chồng bà Vũ Thị T1, ông Nguyễn Văn N phải chịu tiền án phí dân sự là 2.500.000 đồng, vợ chồng bà T1, ông N chưa nộp tiền tạm ứng án phí. Hoàn trả chị Lương Thị T số tiền 2.500.000 đồng, tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2010/006910 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Sơn Động;*
- *CCTHADS huyện Sơn Động;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Biên**